

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2019/HS-ST**

Ngày 15-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;

+ Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS ngày 04/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 04/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phúc L1; giới tính: Nam; sinh năm: 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp S, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; cha: Nguyễn Thành P ; mẹ: Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119 ngày 16/7/2018 của Trưởng Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ xử phạt Nguyễn Phúc Lợi 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chấp hành xong quyết định ngày 03/10/2018. Bị cáo Nguyễn Phúc L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh từ ngày 06/3/2019 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị L2 , giới tính: Nữ; sinh năm: 1947 tại Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp S, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Nguyễn Văn N ; mẹ: Phạm Thị A ; chồng: Trần Văn B và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49 ngày 23/02/2018 của Trưởng Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ xử phạt Nguyễn Thị Liệt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chấp hành xong quyết định ngày 23/02/2018. Bị cáo Nguyễn Thị L2 đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh từ ngày 06/3/2019 cho đến nay; vắng mặt.

3. Phạm Văn B , giới tính: Nam; sinh năm 1980 tại Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 03/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Phạm Văn B ; mẹ: Phạm Thị L ; vợ: Phạm Thị T và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116 ngày 16/7/2018 của Trưởng Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ xử phạt Phạm Văn B 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chấp hành xong quyết định ngày 03/10/2018. Bị cáo Phạm Văn B đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh từ ngày 06/3/2019 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/10/2018, tại vườn cây phía sau nhà anh Huỳnh Công Hậu, sinh năm 1987, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh diễn ra 02 sòng bạc trái phép thắng thua bằng tiền, cụ thể như sau:

* Đối với sòng bài cào: Dương Hoài Thanh, sinh năm 1979, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 3.000.000 đồng làm cái, người chơi đặt mỗi ván 10.000 đồng đến 20.000 đồng, số tiền đánh bạc của những người tham gia gồm: Nguyễn Thị Nhị, sinh năm 1965, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, thắng được 105.000 đồng, Nguyễn Thị Liệt dùng số tiền 572.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua. Tổng số tiền dùng để đánh bạc 3.872.000 đồng.

Thanh làm cái được khoảng 20 phút, thì nghỉ. Sau đó, Trần Thị Hiền, sinh năm 1986, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền

800.000 đồng để làm cái, số tiền dùng để đánh bạc gồm những người tham gia đánh bạc với Hiền gồm: Trần Văn Giên, sinh năm 1982, ngụ ấp Cầu, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, khi phát hiện đã thua hết 200.000 đồng; Trần Thị Kim Chi, sinh năm 1987, ngụ ấp Cầu, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc, khi phát hiện đã thua hết 100.000 đồng; Nguyễn Văn Tây, sinh năm 1996, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phụ giúp Hiền chia bài; Lê Thị Loan, sinh năm 1964, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc, khi phát hiện đã thua hết 100.000 đồng; Nguyễn Thị Diệp, sinh năm 1962, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc, không thắng không thua; Phạm Thị Kim Thảo, sinh năm 1987, ngụ ấp Xóm Thấp, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 200.000 đồng dùng để đánh bạc, khi phát hiện thua hết 40.000 đồng; Nguyễn Thị Nhị dùng số tiền 405.000 đồng để đánh bạc, khi phát hiện thua hết 200.000 đồng; Nguyễn Thị L2 dùng số tiền 572.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua; Nguyễn Phúc L1 dùng số tiền 250.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua. Sòng bạc diễn ra đến 16 giờ cùng ngày, thì bị Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 300.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc tại sòng bài cáo xác định được 4.627.000 đồng.

* Đối với sòng bạc lặt tãi xiu: Dương Hoài Phương, sinh năm 1986 và Võ Thanh Tùng, sinh năm 1977 cùng ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh làm cái, số tiền dùng để đánh bạc của từng người tham gia đánh bạc như sau: Phương dùng số tiền 120.000 đồng để làm cái, khi chơi thua hết 50.000 đồng, Phương nghỉ chơi còn lại số tiền 70.000 đồng Phương để cho Tùng tiếp tục làm cái đến khi bị phát hiện quả tang. Trần Văn Khương, sinh năm 1988, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 210.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện thắng được 40.000 đồng. Nguyễn Tuấn Thanh, sinh năm 1984, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 620.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện thắng được 30.000 đồng. Lê Thị Giang, sinh năm 1978, ngụ ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 120.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện thua hết 20.000 đồng. Lê Văn Hùng, sinh năm 1979, ngụ ấp Sa Nghe, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh dùng số tiền 40.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện thua hết tiền mang theo. Nguyễn Thị Diệp dùng số tiền 100.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện thua hết 30.000 đồng. Phạm Văn B dùng số tiền 250.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện thua hết 150.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc của sòng bạc này là 1.460.000 đồng. Trong số những người tham gia đánh bạc tại 02 sòng bạc thì: Nguyễn Phúc L1, Nguyễn Thị L2, Phạm Văn B đã có tiền sự về hành vi “Đánh bạc trái phép” chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

* Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại chiếu bạc 300.000 đồng; 04 bộ bài tây; 03 hạt xí ngầu; 01 cái đĩa nhỏ bằng sành; 01 chum bằng nhựa; 01 tấm bạt màu xanh cam. Thu giữ của: Nguyễn Thị L2: Tiền Việt Nam 572.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia số Imel 353688596529; Phạm Văn B : Tiền Việt Nam 100.000 đồng; Nguyễn Phúc L1: Tiền Việt Nam 950.000đồng, 01 điện thoại Nokia X2 số Imel 358592064679842.

*Nguyễn Phúc L không có tài sản riêng. Nguyễn Thị L , Phạm Văn B có tài sản là quyền sử dụng đất nhưng đã thế chấp ngân hàng để vay tiền nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành kê biên.

*Bản cáo trạng số 41/CT-VKS, ngày 26/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B, Nguyễn Thị L2 đều về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B, Nguyễn Thị L2 về tội “Đánh bạc” và đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Lợi 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Phạm Văn Bư: 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Liệt 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3, Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

-Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

*Bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

*Bị cáo Nguyễn Thị L2 có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Vào khoảng 14 giờ ngày 19/10/2018, tại vườn cây phía sau nhà anh Huỳnh Công Hậu tại ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh diễn ra 02 sòng bạc trái phép thắng thua bằng tiền, bị cáo bị cáo Nguyễn Thị L2 dùng số tiền 572.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua; bị cáo Nguyễn Phúc L1 dùng số tiền 250.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua. Sòng bạc diễn ra đến 16 giờ cùng ngày, thì bị Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 300.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc tại sòng bài cáo được xác định là 4.627.000 đồng. Tại sòng bạc tài xỉu: bị cáo Phạm Văn B dùng số tiền 250.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện hua hết 150.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc của sòng bạc tài xỉu là 1.460.000 đồng. Trong số những người tham gia đánh bạc tại 02 sòng bạc thì: Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B, Nguyễn Thị L2 đã có tiền sự về hành vi “Đánh bạc trái phép” chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B, Nguyễn Thị L2 đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng (Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt cao nhất từ 06 tháng đến 03 năm), hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, thể hiện các bị cáo lười biếng lao động; các bị cáo đánh bài cáo và bạc tài xỉu ăn tiền, phụ thuộc vào may rủi; không lo làm ăn lương thiện để góp phần xây dựng kinh tế gia đình và phát triển xã hội. Nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành những công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội; đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm đánh bạc đang diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng trong thời gian vừa qua.

[4] Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ:

[5] Các bị cáo L1, L2 và B đều thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Riêng bị cáo L2, khi phạm tội, bị cáo đủ 70 tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thấy rằng:

[7] Bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B sử dụng 200.000 đồng đến 250.000 đồng dùng để đánh bạc, còn bị cáo Nguyễn Thị L2 dùng 572.000 đồng đánh bạc, số tiền cao hơn các bị cáo L1 và B nhưng bị cáo L2 có thêm tình tiết “Người phạm tội là người từ 70 tuổi trở lên” ngoài tình tiết: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo. Do đó xem xét mức hình phạt của các bị cáo là ngang nhau. Do các bị cáo đều có điều kiện thi hành hình phạt tiền nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính. Vì đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với 03 bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:

[8] Tịch thu tiêu hủy công cụ để các bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B, Nguyễn Thị L2 dùng để đánh bạc gồm 04 bộ bài tây; 03 hạt xí ngầu; 01 cái đĩa nhỏ bằng sành; 01 chum bằng nhựa; 01 tấm bạt màu xanh cam cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc:

+ Tiền thu giữ tại chiếu bạc 300.000 (ba trăm nghìn) đồng;

+ Tiền của bị cáo Nguyễn Thị L2 572.000 (năm trăm bảy mươi hai nghìn) đồng;

+ Tiền của bị cáo Nguyễn Phúc L1 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên đang tạm giữ (trong tổng số tiền 950.000 đồng, trong đó có 250.000 đồng là tiền dùng đánh bạc tịch thu, 700.000 đồng là tiền của bị cáo không dùng vào việc đánh bạc, trả lại cho bị cáo L1).

+ Tiền của bị cáo Phạm Văn B 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên đang tạm giữ 100.000 (một trăm nghìn) đồng, bị cáo B tiếp tục nộp thêm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

[10] Tài sản cá nhân của các bị cáo, không chứng minh được có liên quan đến tội phạm nên hoàn trả cho các bị cáo gồm: trả cho Nguyễn Thị L2: 01 điện thoại di động hiệu Nokia số Imel 353688596529; trả cho Nguyễn Phúc L1: Tiền Việt Nam

700.000 (bảy trăm nghìn) đồng và 01 điện thoại Nokia X2 số Imel 358592064679842 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị L2, Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1a. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L2 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

1b. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc L1 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

1c. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B, Nguyễn Thị L2.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự:

*Tịch thu tiêu hủy: 04 bộ bài tây màu xanh; 03 hạt xí ngầu màu trắng; 01 chung bằng nhựa màu nâu đen; 01 cái đĩa nhỏ bằng sành màu trắng; 01 tấm bạt màu xanh cam.

*Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước gồm tiền thu tại chiếu bạc và tiền dùng vào việc đánh bạc, cụ thể:

Tiền thu tại chiếu bạc 300.000 (ba trăm nghìn) đồng;

Tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc:

+ Bị cáo Nguyễn Thị L2 572.000 (năm trăm bảy mươi hai nghìn) đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Phúc L1 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng, trong tổng số tiền 950.000 đồng.

+ Bị cáo Phạm Văn B 100.000 (một trăm nghìn) đồng,

*Truy tịch thu của bị cáo Phạm Văn B 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

*Hoàn trả cho các bị cáo gồm:

Trả cho Nguyễn Thị L2: 01 điện thoại di động hiệu Nokia số Imel 353688596529;

Trả cho Nguyễn Phúc L1: Tiền Việt Nam 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, trong tổng số tiền 950.000 đồng và 01 điện thoại Nokia X2 số Imel 358592064679842.

Nhưng cần tiếp tục tạm giữ các tài sản nêu trên để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B, Nguyễn Thị L2, mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Phúc L1, Phạm Văn B có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Nguyễn Thị L2 vắng mặt nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV- TAND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp TN;end
- VKSND H.Tân Biên;
- Công an H.Tân Biên;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh TN;
- Chi cục THA DS H.Tân Biên;
- Lưu hồ sơ Thi hành án HS;
- 3 Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Oanh
đã ký**